

CÁC MÔN HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC ĐỐI VỚI CÁC NGÀNH THẠC SĨ

1. NGÀNH DU LỊCH (Theo Quyết định số 2841/QĐ-NTT ban hành ngày 11/12/2025)

Nhóm	Nhóm ngành tốt nghiệp đại học	Môn học bổ sung
Nhóm ngành phù hợp Nhóm 1:	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành ✓ Du lịch ✓ Quản trị khách sạn ✓ Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống ✓ Việt Nam học (Hướng dẫn Du lịch)	Không học bổ sung
Nhóm ngành phù hợp Nhóm 2:	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Việt Nam học (Văn học Việt Nam). ✓ Khoa học quản lý ✓ Quản lý văn hóa ✓ Quản trị kinh doanh ✓ Nhân học ✓ Địa lý du lịch ✓ Văn hóa học ✓ Kinh tế du lịch ✓ Địa lý học ✓ Đông Nam Á học	Bổ sung 04 học phần bao gồm ✓ Marketing du lịch (2TC) ✓ Quản trị kinh doanh khách sạn (2TC) ✓ Quản trị kinh doanh lữ hành (2TC) ✓ Văn hóa du lịch (2TC)
Nhóm ngành phù hợp Nhóm 3:	Có bằng tốt nghiệp đại học không thuộc nhóm 1 và nhóm 2.	Bổ sung 05 học phần bao gồm ✓ Marketing du lịch (2TC) ✓ Quản trị kinh doanh khách sạn (2TC) ✓ Quản trị kinh doanh lữ hành (2TC) ✓ Kinh tế du lịch (2TC) ✓ Văn hóa du lịch (2TC)

**2. NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH (Theo Quyết định số 1737/QĐ-NTT
ban hành ngày 09/11/2022)**

Nhóm	Nhóm ngành tốt nghiệp đại học	Môn học bổ sung
Nhóm 1: Ngành đúng, ngành phù hợp	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Quản trị kinh doanh ✓ Quản trị kinh doanh tổng hợp ✓ Quản trị thương mại ✓ Quản trị kinh doanh quốc tế ✓ Quản trị kinh doanh du lịch ✓ Quản trị du lịch- khách sạn ✓ Quản trị doanh nghiệp ✓ Quản trị Marketing. ✓ Kinh doanh thương mại	Không học bổ sung
Nhóm 2: Ngành gần	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Tài chính- Ngân hàng ✓ Bảo hiểm ✓ Kế toán ✓ Khoa học quản lý ✓ Chính sách công ✓ Quản lý công ✓ Quản trị nhân lực ✓ Hệ thống thông tin quản lý ✓ Quản trị văn phòng ✓ Quản lý khoa học và công nghệ ✓ Quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ✓ Quản lý công nghiệp ✓ Quản lý năng lượng ✓ Logistics và chuỗi cung ứng ✓ Luật kinh tế ✓ Bất động sản ✓ Thương mại điện tử ✓ Kinh doanh thời trang và dệt may	Học bổ sung 3 môn: Marketing căn bản(2TC), Quản trị nguồn nhân lực (2TC), Quản trị bán hàng (2TC)
Nhóm 3: Ngành khác	Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành không thuộc hai nhóm ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần ở trên	Học bổ sung 6 môn: Quản trị học (2TC), Marketing căn bản(2TC), Quản trị nguồn nhân lực(2TC), Quản trị bán hàng(2TC), Kinh tế vĩ mô(2TC), Kinh tế vi mô (2TC)

**3. NGÀNH TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG (Theo Quyết định số 1737/QĐ-NTT
ban hành ngày 09/11/2022)**

Nhóm	Nhóm ngành tốt nghiệp đại học	Môn học bổ sung
Nhóm 1: Ngành đúng, ngành phù hợp	Có bằng tốt nghiệp đại học ✓ Tài chính – Ngân hàng ✓ Ngân hàng ✓ Tài chính công ✓ Tài chính nhà nước ✓ Tài chính quốc tế ✓ Tài chính doanh nghiệp ✓ Phân tích doanh nghiệp ✓ Phân tích và đầu tư tài chính ✓ Đầu tư ✓ Đầu tư quốc tế ✓ Đầu tư chứng khoán ✓ Tài chính tín dụng	Không học bổ sung
Nhóm 2: Ngành gần	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Bảo hiểm ✓ Quản trị kinh doanh ✓ Kế toán – kiểm toán ✓ Quản trị các chuyên ngành riêng biệt ✓ Kinh tế đối ngoại ✓ Kinh tế quốc tế	Học bổ sung 1 môn: Nghị vụ ngân hàng thương mại (2TC),
Nhóm 3: Ngành khác	Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành không thuộc hai nhóm ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần ở trên	Học bổ sung 5 môn: Kinh tế vĩ mô (2TC), Kinh tế vi mô (2TC), Tài chính tiền tệ (2TC), Tài chính doanh nghiệp (2TC), Nghị vụ ngân hàng thương mại (2TC).

**4. NGÀNH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN (Theo Quyết định số 1737/QĐ-NTT
ban hành ngày 09/11/2022)**

Nhóm	Nhóm ngành tốt nghiệp đại học	Môn học bổ sung
Nhóm 1: Ngành đúng, ngành phù hợp	Có bằng đại học ngành: ✓ Công nghệ thông tin ✓ Công nghệ phần mềm ✓ Kỹ thuật phần mềm ✓ Hệ thống thông tin ✓ Công nghệ kỹ thuật máy tính ✓ Kỹ thuật máy tính ✓ Truyền thông và mạng máy tính ✓ Hệ thống thông tin quản lý ✓ Sư phạm tin học ✓ An toàn thông tin ✓ Tin học quản lý ✓ Tin học ứng dụng ✓ Sư phạm công nghệ thông tin ✓ Sư phạm tin học	Không học bổ sung
Nhóm 2: Ngành gần	Có bằng đại học ngành: ✓ Toán ứng dụng ✓ Toán cơ ✓ Sư phạm toán học ✓ Toán- điều khiển máy tính ✓ Thiết kế đồ họa ✓ Công nghệ kỹ thuật điện ✓ Điện tử ✓ Điện tử- viễn thông ✓ Điều khiển tự động ✓ Toán ứng dụng ✓ Truyền thông ✓ Thương mại điện tử ✓ Vật lý - tin học ✓ Tin học môi trường ✓ Tin học kinh tế ✓ Tin học công nghiệp ✓ Tự động hóa ✓ Xử lý thông tin ✓ Kỹ thuật thông tin ✓ Kỹ thuật viễn thông ✓	Học bổ sung 3 môn: Cơ sở dữ liệu (2TC), Mạng máy tính (2TC), Cấu trúc dữ liệu và giải thuật (2TC)

Nhóm 3: Ngành khác	Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành không thuộc hai nhóm ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần ở trên	Học bổ sung 5 môn: Kỹ thuật lập trình (2TC), Cơ sở dữ liệu (2TC), Mạng máy tính (2TC), Cấu trúc dữ liệu và giải thuật (2TC), Toán rời rạc (2TC)
--------------------------------------	--	---

5. NGÀNH LUẬT KINH TẾ (Theo Quyết định số 1737/QĐ-NTT ban hành ngày 09/11/2022)

Nhóm	Nhóm ngành tốt nghiệp đại học	Môn học bổ sung
Nhóm 1: Ngành đúng, ngành phù hợp	Có bằng tốt nghiệp đại học ✓ Luật ✓ Luật Kinh tế ✓ Luật quốc tế ✓ Luật thương mại	Không học bổ sung
Nhóm 2: Ngành gần	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Điều tra trinh sát ✓ Quản lý nhà nước ✓ Hành chính công ✓ Quản lý công ✓ Chính sách công	Học bổ sung 4 môn: - Luật dân sự (2TC) - Luật lao động (2TC) - Chủ thể kinh doanh (2TC) - Luật thương mại (2TC)
Nhóm 3: Ngành khác	Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành không thuộc hai nhóm ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần ở trên	Học bổ sung 6 môn: - Lý luận Nhà nước và pháp luật Việt Nam (2TC) - Luật hiến pháp (2TC) - Luật dân sự (2TC) - Luật lao động (2TC) - Chủ thể kinh doanh (2TC) - Luật thương mại (2TC)

6. NGÀNH NGÔN NGỮ ANH (Theo Quyết định số 1737/QĐ-NTT ban hành ngày 09/11/2022)

Nhóm	Nhóm ngành tốt nghiệp đại học	Môn học bổ sung
Nhóm 1: Ngành đúng, ngành phù hợp	Có bằng tốt nghiệp đại học ✓ Ngôn ngữ Anh ✓ Sư phạm Anh	Không học bổ sung
Nhóm 2: Ngành gần	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Ngôn ngữ Nga, ✓ Ngôn ngữ Pháp, ✓ Ngôn ngữ Trung Quốc, ✓ Ngôn ngữ Đức, ✓ Ngôn ngữ Tây Ban Nha, ✓ Ngôn ngữ Bồ Đào Nha, ✓ Ngôn ngữ Italia, ✓ Ngôn ngữ Nhật, ✓ Ngôn ngữ Hàn Quốc, ✓ Ngôn ngữ Ả Rập, ✓ Quốc tế học, ✓ Đông Phương học, ✓ Đông Nam Á học, ✓ Ngôn ngữ học	Học bổ sung 3 môn: - Pronunciation (luyện phát âm) – 3TC - Morphonology-Syntax (Hình thái học- cú pháp học) – 3TC - Semantics (Ngữ nghĩa học) – 2TC
Nhóm 3: Ngành khác	Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành không thuộc hai nhóm ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần ở trên	- Phải có năng lực tiếng Anh bậc 4 theo khung chương trình 6 bậc của Bộ ĐT - Học bổ sung 3 môn: • Pronunciation (luyện phát âm) – 3TC • Morphonology-Syntax (Hình thái học- cú pháp học) – 3TC • Semantics – 2TC (Ngữ nghĩa học)

**7. NGÀNH KỸ THUẬT XÂY DỰNG (Theo Quyết định số 2085/QĐ-NTT
ban hành ngày 28/12/2022)**

Nhóm	Nhóm ngành tốt nghiệp đại học	Môn học bổ sung và số tín chỉ
Nhóm 1: Ngành đúng, ngành phù hợp	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Ngành Kỹ thuật xây dựng ✓ Kỹ thuật xây dựng công trình thủy ✓ Kỹ thuật xây dựng công trình biển ✓ Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông ✓ Kỹ thuật cơ sở hạ tầng ✓ Kỹ thuật tài nguyên nước ✓ Địa kỹ thuật xây dựng ✓ Kỹ thuật cấp thoát nước ✓ Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng ✓ Công nghệ kỹ thuật xây dựng ✓ Công nghệ kỹ thuật giao thông ✓ Công nghệ kỹ thuật vật liệu xây dựng	Không học bổ sung
Nhóm 2: Ngành gần	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Kinh tế xây dựng ✓ Quản lý xây dựng	Học bổ sung 5 môn: Sức bền vật liệu (4TC) Cơ học đất (3TC) Nền móng (3TC) Kết cấu Bê tông Cốt thép (3TC) Kết cấu thép (3TC)
Nhóm 3: Ngành khác	Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành không thuộc hai nhóm ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần ở trên	Học bổ sung 5 môn: Sức bền vật liệu (4TC) Cơ học đất (3TC) Nền móng (3TC) Kết cấu Bê tông Cốt thép (3TC) Kết cấu thép (3TC)

**8. NGÀNH CÔNG NGHỆ SINH HỌC (Theo Quyết định số 2457/QĐ-NTT
ban hành ngày 01/12/2023)**

Nhóm	Nhóm ngành tốt nghiệp đại học	Môn học bổ sung
Nhóm 1: Ngành đúng, ngành phù hợp	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Sinh học ✓ Công nghệ sinh học ✓ Kỹ thuật sinh học ✓ Sinh học ứng dụng	Không học bổ sung
Nhóm 2: Ngành gần	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Nông nghiệp ✓ Khuyến nông ✓ Khoa học đất ✓ Chăn nuôi ✓ Nông học ✓ Khoa học cây trồng ✓ Bảo vệ thực vật ✓ Nuôi trồng thủy sản ✓ Bệnh học thủy sản ✓ Khoa học thủy sản ✓ Khai thác thủy sản ✓ Quản lý thủy sản ✓ Thú y ✓ Sư phạm Sinh học ✓ Sư phạm Kỹ thuật nông nghiệp ✓ Sư phạm khoa học tự nhiên ✓ Công nghệ thực phẩm ✓ Kỹ thuật thực phẩm ✓ Công nghệ sau thu hoạch ✓ Công nghệ kỹ thuật môi trường ✓ Dược học ✓ Hoá dược ✓ Khoa học môi trường	Học bổ sung 3 môn: Sinh học phân tử (3TC) Tin sinh học (3TC) Nhập môn Công nghệ sinh học (3TC)

9. NGÀNH KIẾN TRÚC (Theo Quyết định số 1168/QĐ-NTT ban hành ngày 03/06/2024)

Nhóm	Nhóm ngành tốt nghiệp đại học	Môn học bổ sung
Nhóm 1: Ngành đúng, ngành phù hợp	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Kiến trúc	Không học bổ sung
Nhóm 2: Ngành gần	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Kiến trúc cảnh quan ✓ Kiến trúc nội thất ✓ Kiến trúc đô thị	Học bổ sung 1 môn: Kiến trúc nhà ở và công trình công cộng (2TC)
Nhóm 3: Ngành gần	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Quy hoạch vùng và đô thị ✓ Thiết kế nội thất ✓ Bảo tồn di sản kiến trúc - Đô thị ✓ Đô thị học ✓ Công nghệ kỹ thuật kiến trúc	Học bổ sung 2 môn: Lịch sử kiến trúc thế giới và Việt Nam (2TC) Kiến trúc nhà ở và công trình công cộng (2TC)

10. NGÀNH CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM (Theo Quyết định số 1171/QĐ-NTT ban hành ngày 03/06/2024)

Nhóm	Nhóm ngành tốt nghiệp đại học	Môn học bổ sung
Nhóm 1: Ngành đúng, ngành phù hợp	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Công nghệ thực phẩm ✓ Kỹ thuật thực phẩm ✓ Công nghệ sau thu hoạch ✓ Công nghệ chế biến thủy sản ✓ Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm	Không học bổ sung
Nhóm 2: Ngành gần	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Sinh học ✓ Công nghệ sinh học ✓ Kỹ thuật sinh học ✓ Sinh học ứng dụng ✓ Hoá học ✓ Khoa học vật liệu ✓ Công nghệ kỹ thuật hóa học ✓ Công nghệ vật liệu ✓ Công nghệ kỹ thuật môi trường ✓ Kỹ thuật hóa học ✓ Kỹ thuật vật liệu ✓ Kỹ thuật môi trường ✓ Hoá dược ✓ Dinh dưỡng	Học bổ sung 3 môn: Hoá học và hoá sinh thực phẩm 2 TC Công nghệ chế biến và bảo quản thực phẩm 2 TC Quản lý chất lượng thực phẩm 2 TC

11. NGÀNH KỸ THUẬT Ô TÔ (Theo Quyết định số 2840/QĐ-NTT ban hành ngày 11/12/2025)

Nhóm	Ngành tốt nghiệp	Học phần bổ sung
1. Ngành đúng, ngành phù hợp	Có bằng tốt nghiệp Cử nhân/ Kỹ sư: - Kỹ thuật ô tô (7520130)	Không học phần bổ sung
2. Ngành gần	Có bằng tốt nghiệp Cử nhân/ Kỹ sư: - Cơ khí động lực - Ô tô – máy động lực - Kỹ thuật cơ khí động lực (7520116) - Công nghệ kỹ thuật ô tô (7510205) - Công nghệ kỹ thuật cơ khí (7510201) - Công nghệ chế tạo máy (7510202) - Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử (7510203) - Công nghệ kỹ thuật nhiệt (7510206) - Công nghệ kỹ thuật tàu thủy (7510207) - Bảo dưỡng công nghiệp (7510211) - Cơ kỹ thuật (7520101) - Kỹ thuật cơ khí (7520103) - Kỹ thuật cơ điện tử (7520114) - Kỹ thuật nhiệt (7520115)	Bổ sung 03 học phần (6TC), bao gồm^(*): - Lý thuyết ô tô (2TC) - Động cơ đốt trong (2TC) - Hệ thống điện, điện tử ô tô (2TC)

Nhóm	Ngành tốt nghiệp	Học phần bổ sung
	- Kỹ thuật công nghiệp (7520117) - Kỹ thuật hệ thống công nghiệp (7520118) - Kỹ thuật hàng không (7520120) - Kỹ thuật không gian (7520121) - Kỹ thuật tàu thủy (7520122) - Kỹ thuật in (7520137) - Kỹ thuật hàng hải (7520138)	
3. Ngành khác	Có bằng tốt nghiệp Cử nhân/ Kỹ sư các ngành khác (không thuộc Nhóm 1 và 2)	Bổ sung 5 học phần (10TC), bao gồm^(*): - Cơ lý thuyết (2TC) - Kỹ thuật nhiệt và cơ lưu chất (2TC) - Lý thuyết ô tô (2TC) - Động cơ đốt trong (2TC) - Hệ thống điện, điện tử ô tô (2TC)

12. NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG (Theo Quyết định số/QĐ-NTT ban hành ngày .../.../2025)

Nhóm	Nhóm ngành tốt nghiệp đại học	Môn học bổ sung
Nhóm 1: Ngành đúng, ngành phù hợp	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Điều dưỡng (7720301)	Không học bổ sung
Nhóm 2: Ngành gần	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Hộ sinh (7720302)	Học bổ sung 3 học phần (6TC) bao gồm (*): - Sinh lý (2TC) - Hóa sinh (2TC) - Chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh Nội khoa 1 (2TC)

**13. NGÀNH TÂM LÝ HỌC LÂM SÀNG (Theo Quyết định số 2497/QĐ-NTT
ban hành ngày 21/10/2025)**

Nhóm	Nhóm ngành tốt nghiệp đại học	Môn học bổ sung
Ngành phù hợp - Nhóm 1	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Tâm lý học (7310401) ✓ Tâm lý giáo dục (7310403) ✓ Tham vấn học đường ✓ Tâm lý học lâm sàng	Không học bổ sung
Ngành phù hợp - Nhóm 2	Có bằng tốt nghiệp đại học ngành: ✓ Y khoa (7720101) ✓ Y học dự phòng (7720102) ✓ Y học cổ truyền (7720115) ✓ Điều dưỡng (7720301) ✓ Y tế công cộng (7720701) ✓ Công tác xã hội (7720701) ✓ Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật (7760103) ✓ Giáo dục học (7140101) ✓ Giáo dục Mầm non (7140201) ✓ Giáo dục Tiểu học (7140202) ✓ Giáo dục Đặc biệt (7140203) ✓ Giáo dục Công dân (7140204) ✓ Sư phạm Sinh học (7140213) ✓ Sư phạm Ngữ văn (7140217) ✓ Sư phạm Lịch sử (7140218) ✓ Sư phạm Địa lí (7140219) ✓ Xã hội học (7310301) ✓ Nhân học (7310302)	Học bổ sung 5 học phần (10TC) bao gồm (*): - Tâm lý học đại cương (2TC) - Tâm lý học lâm sàng (2TC) - Tham vấn tâm lý (2TC) - Tâm bệnh học (2TC) - Chẩn đoán tâm lý (2TC)
Ngành phù hợp – còn lại	Đối với các ngành không thuộc nhóm 1 và nhóm 2 thì phải đã hoặc đang tham gia hoạt động ở lĩnh vực tâm lý hoặc sức khỏe tâm thần.	Học bổ sung 5 học phần (10TC) bao gồm (*): - Tâm lý học đại cương (2TC) - Tâm lý học lâm sàng (2TC) - Tham vấn tâm lý (2TC) - Tâm bệnh học (2TC) - Chẩn đoán tâm lý (2TC)

--	--	--